

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN C
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Số: 214/2021/QĐST - HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

C, ngày 19 tháng 07 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 371 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 272/2021/ TLST - HNGĐ ngày 09/07/2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1- Anh Nguyễn Tiến D sinh năm: 1979

2- Chị Hà Thị Kim D sinh năm: 1982

Cùng HKTT: căn hộ A0810 – Tháp A, khu hỗn hợp công trình văn phòng, D, Tòa C, 219 T, Y, quận C, Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: anh Nguyễn Tiến D và chị Hà Thị Kim D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 01 tháng 12 năm 2006 tại Ủy ban nhân dân phường P, thị xã H, thành phố Hòa Bình. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không còn tiếng nói chung. anh D, chị D cùng yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng thực sự trầm trọng, nguyện vọng xin ly hôn của anh chị là chính đáng nên Tòa chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Nguyễn Tiến D và chị Hà Thị Kim D.

[2] - Về con chung: anh Nguyễn Tiến D và chị Hà Thị Kim D có 02 con chung: Nguyễn Hà Mai T sinh ngày 19/11/2007 và Nguyễn Hà Trang A sinh ngày 07/12/2016. Hai bên thỏa thuận: anh Nguyễn Tiến D trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Hà Mai T và chị Hà Thị Kim D trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Hà Trang A. Hai bên đều đề nghị Tòa án tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho cả hai bên cho đến khi có sự thay đổi khác.

[3] - Về tài sản chung: anh Nguyễn Tiến D và chị Hà Thị Kim D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

[4] - Về nợ chung: anh Nguyễn Tiến D và chị Hà Thị Kim D đều khai không nợ ai và không vay nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

[5] - Về án phí: anh Nguyễn Tiến D tự nguyện nộp toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Tiến D và chị Hà Thị Kim D

- Về con chung: anh Nguyễn Tiến D và chị Hà Thị Kim D có 02 con chung: Nguyễn Hà Mai T sinh ngày 19/11/2007 và Nguyễn Hà Trang A sinh ngày 07/12/2016. Hai bên thỏa thuận: anh Nguyễn Tiến D trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Hà Mai T và chị Hà Thị Kim D trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Hà Trang A. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho cả hai bên cho đến khi có sự thay đổi khác

- Về tài sản chung: anh Nguyễn Tiến D và chị Hà Thị Kim D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- Về nợ: anh Nguyễn Tiến D và chị Hà Thị Kim D xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ nên Tòa án không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Hà Thị Kim D nộp toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn. Xác nhận chị D đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C (Biên lai thu số 17714 ngày 09/ 07/2021) nay được chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- VKS quận C;
- UBND xã Tân Triều
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Khanh

